

CÔNG TY CỔ PHẦN AMA NUTRITION
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN AMA NUTRITION

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AMA NUTRITION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109877007

3. Ngày thành lập: 05/01/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 28 Lan Viên 1, Khu đô thị Đặng Xá, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0942193898

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Loại trừ: đấu giá hàng hóa	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn động vật sống; - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản.	4620(Chính)
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
8.	Trồng lúa	0111
9.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
10.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
11.	Trồng cây mía	0114
12.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
13.	Trồng cây lấy sợi	0116
14.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
15.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
16.	Trồng cây hàng năm khác	0119

17.	Trồng cây ăn quả	0121
18.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
19.	Trồng cây điều	0123
20.	Trồng cây hồ tiêu	0124
21.	Trồng cây cao su	0125
22.	Trồng cây cà phê	0126
23.	Trồng cây chè	0127
24.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
25.	Trồng cây lâu năm khác	0129
26.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
27.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
28.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
29.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
30.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
31.	Chăn nuôi gia cầm	0146
32.	Chăn nuôi khác Chi tiết: - Nuôi và tạo giống các con vật nuôi trong nhà, các con vật nuôi khác kể cả các con vật cảnh (trừ cá cảnh): chó, mèo, thỏ, bò sát, côn trùng; - Nuôi ong, nhân giống ong và sản xuất mật ong; - Nuôi tằm, sản xuất kén tằm; - Sản xuất da lông thú, da bò sát từ hoạt động chăn nuôi.	0149
33.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
34.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
35.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
36.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
37.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
38.	Săn bắt, đánh bắt và hoạt động dịch vụ có liên quan Chi tiết: - Săn bắt và bắt thú để bán; - Bắt động vật để làm thực phẩm, lấy lông, lấy da hoặc để phục vụ cho mục đích nghiên cứu, nuôi trong sở thú hay trong gia đình; - Sản xuất da, lông thú, da bò sát và lông chim từ các hoạt động săn bắt; - Bắt động vật có vú ở biển như hà mã và hải cẩu; - Hoạt động khai thác yến ở hang, xây nhà gọi yến; - Thuần hoá thú săn được ở các vườn thú; - Các hoạt động dịch vụ nhằm kích thích sự săn bắt và đánh bắt để bán.	0170
39.	Khai thác thủy sản biển	0311
40.	Khai thác thủy sản nội địa	0312

41.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
42.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
43.	Bán buôn tổng hợp	4690
44.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
45.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
46.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
47.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
48.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
49.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
50.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
51.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 90.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG THỊ PHƯƠNG THÚY	Tổ 74, khu 7, Phường Nông Trang, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27.000	2.700.000.000	30,000	0251870122 80	
			Tổng số	27.000	2.700.000.000	30,000		
2	BÙI THANH TÙNG	Khu 7, Phường Nông Trang, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	1.800.000.000	20,000	0380880443 31	
			Tổng số	18.000	1.800.000.000	20,000		
3	NGUYỄN MẠNH DŨNG	Thôn Phú Quý, Phường Quảng Tâm, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	27.000	2.700.000.000	30,000	B8096396	
			Tổng số	27.000	2.700.000.000	30,000		

4	NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	Thôn Đại Bản, Xã Phú Thị, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	1.800.000.000	20,000	001190032277	
			Tổng số	18.000	1.800.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MẠNH DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/11/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: B8096396

Ngày cấp: 22/08/2013 Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

Địa chỉ thường trú: Thôn Phú Quý, Phường Quảng Tâm, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Phú Quý, Phường Quảng Tâm, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội